

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ HUNG HÀ

Số: 352/BC-UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Hà, ngày 22 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 20/NQ -HĐND, ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Hưng Hà, kỳ họp thứ ba về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2026;

Thực hiện Quyết định số 2072/ QĐ – UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Hưng Hà về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026 như sau;

I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm 2026: (thời điểm đến 16-9-2026).

1. Kết quả thực hiện thu NSNN 9 tháng đầu năm 2026:

Tổng thu Ngân sách thực hiện đạt: 528.032.089.402 đồng bằng 71% so với dự toán giao, chi tiết gồm các khoản thu sau:

1.1. Các khoản thu được hưởng 100%: 3.083.113.668 đồng đạt 133 % so với dự toán giao, gồm:

- Thu phí, lệ phí: 135.579.205 đồng
- Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định: 1.263.250.000

đồng

- Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản: 538.043.000 đồng

- Các khoản thu khác ngân sách: 791.387.965 đồng

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 182.858.061 đồng

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; 171.995.437 đồng

1.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 84.615.534.528 đồng, gồm:

- Thu lệ phí trước bạ: 3.997.007.780 đồng, đạt 98% so với dự toán.

- Thu thuế thu nhập cá nhân: 1.792.443.835 đồng, đạt 75% so với dự toán.

- Thuế ngoài quốc doanh: 1.580.914.052 đồng, đạt 75% so với dự toán.

- Thu từ tiền sử dụng đất trên địa bàn xã được hưởng điều tiết: 77.245.168.861 đồng, đạt 22% dự toán.

1.3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 302.764.691.400 đồng đạt 81% so với dự toán, gồm:

1.3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 302.764.691.400 đồng đạt 81% so với dự toán, gồm:

- Thu bổ sung cân đối: 195.600.000.000 đồng, đạt 67% dự toán.
- Thu bổ sung có mục tiêu: 107.164.691.400 đồng, đạt 132% dự toán, gồm bổ sung mục tiêu kinh phí thực hiện thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng số tiền: 49.066.000.000 đồng; bổ sung kinh phí thực hiện MT chính sách ASXH số tiền: 31.811.400.000 đồng; bổ sung kinh phí thực hiện công tác bầu cử Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 số tiền: 5.022.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí thực hiện tặng quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi năm 2026 số tiền: 684.000.000 đồng; Bổ sung kinh phí thực hiện hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho tổ bảo vệ an ninh trật tự số tiền: 2.023.000.000 và Bổ sung mục tiêu cho Trung tâm Chính trị thực hiện bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức chuyên môn: 2.079.357.000 đồng; Bổ sung mục tiêu thực hiện nhiệm vụ KHCN, chuyển đổi số: 6.073.000.000 đồng; Bổ sung mục tiêu đại hội Cựu công an: 50.000.000 đồng; Bổ sung mục tiêu lấy mẫu xác định danh tính hài cốt bằng ADN: 674.000.000 đồng; Bổ sung MT Ban chỉ huy Quân sự diễn tập phòng thủ chiến đấu: 815.733.000 đồng; Bổ sung mục tiêu hỗ trợ đề án lên phường: 545.000.000 đồng; Bổ sung mục tiêu bổ sung nhân sự chuyển về Trạm y tế: 1.380.000.000 đồng; Bổ sung mục tiêu thực hiện chính sách ưu đãi người có công: 1.550.000.000 đồng và một số khoản thu bổ sung có mục tiêu khác...).

1.4 Thu chuyển nguồn ngân sách: 108.931.523.806 đồng

1.5 Thu kết dư ngân sách: 28.637.226.000 đồng

(Biểu số 01 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2026:

Tổng chi ngân sách xã thực hiện đạt: 371.579.438.780 đồng, bằng 48,5% so với dự toán. Gồm các khoản chi sau:

2.1. Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 131.899.003.558 đồng đạt 37% so với dự toán;

2.2. Chi thường xuyên: Thực hiện 237.211.710.222 đồng, đạt 59,1% dự toán, gồm :

- Chi hoạt động quốc phòng: 5.343.498.046 đồng, đạt 87,3% so với dự toán.
- Chi hoạt động công an: 1.980.755.860 đồng, đạt 82% so với dự toán.
- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 100.902.257.611 đồng đạt 56.5% dự toán.
- Chi hoạt động Trung tâm chính trị: 1.621.561.558 đồng đạt 49,8% dự toán.
- Sự nghiệp khoa học công nghệ - Chuyển đổi số: 238.640.000 đồng, đạt 3,5% dự toán. (do Nghị định số 104/NĐ – CP của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước chưa được UBND tỉnh phân

cấp làm cơ sở để UBND xã triển khai thực hiện và chưa có hướng dân cụ thể của Sở Khoa học công nghệ về việc thực hiện kinh phí bổ sung có mục tiêu)

- Sự nghiệp Y tế, dân số: 22.668.683.049 đồng, đạt 64,4% dự toán.
 - Chi Trung tâm dịch vụ tổng hợp: 1.678.358.484 đồng, đạt 60% dự toán.
 - Chi sự nghiệp môi trường: 2.564.026.640 đồng, đạt 51,7% dự toán.
 - Chi đảm bảo xã hội, ASXH, người có công: 67.689.076.401 đồng, đạt 67,4% dự toán.
 - Chi sự nghiệp kinh tế: 3.755.285.760 đồng, đạt 32% dự toán.
 - Chi quản lý hành chính: 27.862.116.813 đồng, đạt 58,2% dự toán.
 - Chi khác ngân sách: 907.450.000 đồng đạt 73,6% dự toán.
- 2.3 Chi dự phòng ngân sách: 2.468.725.000 đạt 31,4% dự toán.

(Biểu số 02 kèm theo)

II. Đánh giá công tác quản lý và điều hành ngân sách 9 tháng năm 2026:

Trong 9 tháng đầu năm 2026, công tác quản lý điều hành ngân sách xã được triển khai trong điều kiện kinh tế địa phương có những chuyển biến tích cực. Nhìn chung, công tác thu, chi ngân sách cơ bản đảm bảo tiến độ và dự toán được giao.

1. Về điều hành thu ngân sách:

Kết quả thu trên địa bàn đến nay đạt 71% dự toán giao, ngân sách cấp trên cấp bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu kịp thời, đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động của địa phương, xã đã khai thác tối đa các nguồn thu tại chỗ, giúp 08/10 chỉ tiêu thu đạt và vượt tiến độ theo kế hoạch đó là Thu phí và lệ phí đạt 123%; Tiền quỹ đất công ích và HLCS đạt 236%; Thu khác ngân sách đạt 153%; Tiền thuê mặt đất, mặt nước đạt 183%; Thuế ngoài quốc doanh đạt 75%; Thuế thu nhập đạt 75% và lệ phí trước bạ đạt 98%. Trên các chỉ tiêu đã đạt và vượt chỉ tiêu thì vẫn còn 02 chỉ tiêu còn rất thấp so với dự toán giao đó là thuế sử dụng đất phi nông nghiệp mới đạt 13% và tiền sử dụng đất đạt 22%: Lý do đạt thấp là vì thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đã lên thu, số thuế thực tế thu được: 638.475.000 đồng nhưng việc nộp tiền vào ngân sách bị lỗi do chưa đồng bộ mã số thuế cá nhân của hộ gia đình với sổ bộ thuế đang quản lý, bộ phận chuyên môn đang phối hợp với cơ quan thuế cơ sở 6 rà soát Mã số thuế cá nhân của từng hộ để nộp tiền vào ngân sách nhà nước chậm nhất đến 30/9/2026; Thu tiền sử dụng đất từ đấu giá quyền sử dụng đất chưa đạt theo kế hoạch đề ra vẫn còn 22 lô đấu giá khu Thường Phúc, 01 lô khu Phúc lộc và 6 lô ở khu nhà máy nước đang trong quá trình xử lý và ra thông báo nộp thuế.

2. Về điều hành chi ngân sách:

UBND xã đã điều hành công tác chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đúng luật Ngân sách nhà nước và trong phạm vi dự toán được duyệt.

Chi đầu tư phát triển: Tập trung nguồn vốn thực hiện các công trình chuyển tiếp từ năm trước và các hạng mục hạ tầng thiết yếu.

Chi thường xuyên: Đảm bảo kinh phí hoạt động bộ máy của Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Chi lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách được chi trả đầy đủ, đúng kỳ.

Chi an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh: Đảm bảo kinh phí cho công tác tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo dịp lễ Tết; chủ động nguồn kinh phí dự phòng cho công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Trên những mục cơ bản đã đạt theo dự toán, tuy nhiên vẫn còn một số mục chi chưa đạt theo dự toán giao như chi đầu tư xây dựng mới đạt 37%, chi sự nghiệp khoa học, công nghệ và chuyển đổi số đạt 3.5%

3. Đánh giá chung:

Về ưu điểm: Thu, chi ngân sách bám sát dự toán, chủ động, linh hoạt trong khai thác nguồn thu tại chỗ; Điều hành chi chặt chẽ, tiết kiệm, đúng chế độ. UBND xã đã điều hành chi theo nguyên tắc "**Thu đến đâu, chi đến đó**". Ưu tiên bố trí ngân sách cho các khoản chi con người (lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở thôn), chi an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị cấp bách.

Hạn chế, khó khăn: Một số nguồn thu tại chỗ (thu tiền sử dụng đất, thu nợ đọng thuế...) còn gặp khó khăn, chưa đạt tiến độ mong muốn. Việc quản lý các nguồn thu còn hạn chế đôi lúc chưa triệt để.

III. Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm năm 2026:

Để hoàn thành toàn diện và vượt mức dự toán thu, chi ngân sách năm 2026, Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, trọng tâm sau:

1. Công tác quản lý và khai thác nguồn thu ngân sách: Rà soát và quản lý nguồn thu tại chỗ, phối hợp chặt chẽ với Cơ sở Thuế khu vực VI tiến hành rà soát lại toàn bộ sổ bộ thuế trên địa bàn, rà soát, chuẩn hóa toàn bộ mã số thuế các nhân của các hộ gia đình để nộp đầy đủ tiền thuế đất PNN vào ngân sách nhà nước. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu đất đã được quy hoạch, tạo nguồn thu lớn cho đầu tư phát triển hạ tầng của xã. Đôn đốc những hộ đã trúng đấu giá đất nộp vào NS theo quy định, tránh bỏ sót nguồn thu.

Tăng cường quản lý thu phí, lệ phí tại trung tâm HCC đảm bảo thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Rà soát lại toàn bộ quỹ đất công ích (đất 5%) do xã quản lý. Thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch đối với các diện tích hết hạn hợp đồng; kiên quyết thanh lý và thu hồi nợ đọng tiền thuê đất của các hộ dân, tổ chức còn dây dưa, chậm nộp.

2. Công tác điều hành chi ngân sách (Chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả)

Thực hiện nghiêm túc dự toán chi đã được HĐND xã thông qua từ đầu năm. Cắt giảm tối đa các khoản chi khánh tiết, hội nghị, tiếp khách chưa thực sự cần thiết.

Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo công văn 2785/STC – QLNS ngày 26/5/2026 của Sở Tài chính (ngoài định mức đã giao) để tạo nguồn CCTL. Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi mua sắm tài sản công, sửa chữa nhỏ tại UBND.

Khẩn trương phối hợp với cơ quan chuyên môn hoàn thành thẩm định kỹ thuật danh mục công nghệ thông tin, triển khai gói thầu mua sắm, ứng dụng công nghệ để giải ngân nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ hiện đang đạt rất thấp (3,5%)

Tiếp tục siết chặt các khoản chi thường xuyên chưa cấp thiết, triệt để tiết kiệm triệt để kinh phí hội nghị, khánh tiết. Đảm bảo nguồn dự phòng ngân sách (hiện còn 68,6%) được sử dụng đúng mục đích, sẵn sàng ứng phó với diễn biến cực đoan của thiên tai, bão lũ trong mùa mưa bão 3 tháng cuối năm và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh.

Chủ động điều hành ngân sách trong phạm vi nguồn thu được hưởng theo phân cấp; thực hiện cấp phát, thanh toán, giải ngân theo tiến độ thu và dự toán được giao; ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội; có phương án sử dụng dự phòng ngân sách để chủ động điều hành; thường xuyên theo dõi diễn biến và tiến độ các khoản thu Ngân sách Nhà nước, nhất là các khoản thu cân đối NS địa phương để chủ động tính toán các phương án để bảo đảm cân đối ngân sách.

Tiếp tục quy hoạch các khu đất có tiềm năng trên địa bàn xã để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đưa vào đấu giá QSD đất, tạo nguồn thu cho ngân sách xã.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm năm 2026 và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026. UBND xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- BCH Đảng ủy
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trường

BÁO CÁO

THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 352/QĐ- UBND ngày 22/9/2026 của UBND xã Hưng Hà)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Thực hiện 9 tháng năm 2026	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3
	Tổng số thu	741.513.000.000	528.032.089.402	71%
I	Các khoản thu 100%	2.319.000.000	3.083.113.668	133%
1	Thuế sử dụng đất Phi nông nghiệp	1.365.000.000	171.995.437	13%
2	Thu các khoản phí thu từ hoạt động dịch vụ do cơ quan nhà nước thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu được từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước, phần nộp ngân sách theo quy định của pháp luật của các đơn vị trực thuộc cấp xã quản lý	110.000.000	135.579.205	123%
3	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác theo quy định của pháp luật do cấp xã quản lý	228.000.000	538.043.000	236%
4	Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định		1.263.250.000	
5	Các khoản thu khác của ngân sách xã theo quy định của pháp luật	516.000.000	791.387.965	153%
6	Tiền thuê mặt đất, mặt nước	100.000.000	182.858.061	183%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	364.706.000.000	84.615.534.528	23%
1	Thu từ khu vực thuế ngoài quốc doanh	2.100.000.000	1.580.914.052	75%
2	Thuế thu nhập	2.380.000.000	1.792.443.835	75%
3	Tiền sử dụng đất	356.146.000.000	77.245.168.861	22%
4	Lệ phí trước bạ	4.080.000.000	3.997.007.780	98%
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	374.488.000.000	302.764.691.400	81%
1	Bổ sung cân đối ngân sách	293.395.000.000	195.600.000.000	67%

2	Bổ sung có mục tiêu: (Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng từ nguồn ngân sách trung ương; Thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2026 từ nguồn cải cách tiền lương ngân sách tỉnh)	81.093.000.000	107.164.691.400	132%
IV	Thu chuyển nguồn		108.931.523.806	
V	Thu Kết dư		28.637.226.000	

BÁO CÁO
THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 352/QĐ-UBND ngày 22/9/2026 của UBND xã Hưng Hà)

BVT: Đồng



TT	NỘI DUNG CHI	Tổng dự toán	Trong đó		Thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2026	Tỷ lệ %
			Dự toán đầu năm giao	Bổ sung dự toán trong năm		
I	CHI ĐẦU TƯ	356.146.000.000	356.146.000.000		131.899.003.558	37,0%
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	401.488.691.400	377.075.364.000	24.413.327.400	237.211.710.222	59,1%
1	Chi hoạt động Quốc phòng	6.120.747.000	1.513.000.000	4.607.747.000	5.343.498.046	87,3%
2	Chi hoạt động công an	2.416.590.000	2.082.000.000	334.590.000	1.980.755.860	82,0%
3	Chi sự nghiệp giáo dục	178.678.000.000	178.678.000.000		100.902.257.611	56,5%
4	Chi hoạt động Trung tâm Chính trị xã	3.254.357.000	1.175.000.000	2.079.357.000	1.621.561.558	49,8%
6	Sự nghiệp khoa học, công nghệ và chuyển đổi số	6.864.000.000	791.000.000	6.073.000.000	238.640.000	3,5%
7	Sự nghiệp Y tế - dân số và gia đình	35.095.000.000	33.715.000.000	1.380.000.000	22.668.683.049	64,6%
8	Chi Trung tâm tổng hợp dịch vụ	2.795.000.000	2.795.000.000		1.678.358.484	60,0%
9	Chi sự nghiệp môi trường	4.962.000.000	4.962.000.000		2.564.026.640	51,7%
10	Sự nghiệp đảm bảo xã hội, an sinh xã hội và người có công	100.416.553.000	98.598.000.000	1.818.553.000	67.689.076.401	67,4%
11	Sự nghiệp kinh tế	11.783.000.000	11.783.000.000		3.755.285.760	31,9%
12	Chi quản lý nhà nước	47.870.444.400	39.750.364.000	8.120.080.400	27.862.116.813	58,2%
	Chi hoạt động Đảng	8.041.540.000	7.840.364.000	201.176.000	6.242.775.848	77,6%
	Chi hoạt động MTTQ và các đoàn thể	6.610.921.440	3.252.000.000	3.358.921.440	6.008.804.577	90,9%
	Chi Văn phòng UBND - UBND	23.053.845.960	22.284.000.000	769.845.960	7.995.414.088	34,7%
	Chi hoạt động Phòng Kinh tế	2.397.000.000	2.397.000.000		1.512.647.323	63,1%
	Chi hoạt động Phòng Văn hóa	6.248.137.000	2.458.000.000	3.790.137.000	5.149.630.642	82,4%
	Chi trung tâm Hành chính công	1.519.000.000	1.519.000.000		952.844.335	62,7%
13	Chi khác ngân sách	1.233.000.000	1.233.000.000		907.450.000	73,6%
III	Chi dự phòng ngân sách	7.855.000.000	7.855.000.000		2.468.725.000	31,4%